

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2023/HS-ST

Ngày: 05 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Yến Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hoàng Nghiệp

Ông Duyên Văn Hiền

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Võ Quốc Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2023/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thanh H**, sinh năm 1989 tại tỉnh Cà Mau.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp B, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Thanh K, sinh năm 1960 và bà Trần Thị X, sinh năm 1963; anh chị em ruột: Không; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01. Ngày 18/01/2023 bị Công an thị trấn Sông Đốc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền, theo Quyết định số 201/QĐ-XPHC, chấp hành xong việc nộp phạt cùng ngày (chưa được xóa tiền sự).

Bị tạm giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 18/02/2023, sau đó khởi tố chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Lê Văn T, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị X, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Số 48/12, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh H và bạn gái tên Đào Thu H sống chung như vợ chồng tại nh trổ thuê thánđ thuộc ấĐá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời. H làm tiếp viên của quán Karaoke Hằđ Eva (do chị Lê Thuý Hằđ làm chủ) thuộc ấĐá Bạc, xã Khánh Bình Tây, H không cho H đi làm tiếp viên nên cả hai thường xuyên cãi nhau. H đòi chia tay nhưng H không đồng ý.

Khoảng 19 giờ ngày 17/02/2023, sau khi H đi nhậ về đến phòng trọ không thấy Hà, H biết H đằđ đi làm tại quán Karaoke Hằđ Eva. Do tức giận việc H đòi chia tay và không muốn H làm tiếp viên cho quán, H lấy một cây dao dài 57cm sắc bén (có cán bằng gỗ dài 15 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 42 cm bên ngoài có vỏ bao dao bằng gỗ màu vàng) trên gác trong phòng mang đến quán Karaoke Hằđ Eva, mục đích hù dọa Hà. Khi H đến quán Karaoke nêu trên H vào phòng số 2 thì thấy H ngồi cùng anh Lê Văn T và những người khác. H ghen tức cầm dao chém anh T nhưng không trúng, T bỏ chạy ra ngay trước cửa phòng thì bị H cầm dao rượt theo chém từ trên xuống một nhát trúng vào vùng thái dương đỉnh trái gây thương tích, T tiếp tục bỏ chạy. Khi H chém T làm lưỡi dao rơi ra khỏi cán, sau đó chị Hữu Thị Tươi là nhân viên làm việc tại quán Karoke thấy lưỡi dao rơi dưới đất nên nhậ lấy ném xuống sông mục đích không để cho H tiếp tục sử dụng để gây thương tích, sau đó H đượ mọi người can ngăn và trình báo Công an xã Khánh Bình Tây đến mời H làm việc.

Ngày 17/02/2023, chị Lê Thuý Hằđ giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 cán dao bằng gỗ, màu vàng, dài 15cm và 01 bao dao bằng gỗ, màu vàng, dài 42cm. Đối với lưỡi dao thì không thu giữ đượ. Quá trình điều tra, đã cho Trần Thanh H nhậ dạng xác định cán dao và bao dao có đặc điểm nêu trên chính là hung khí mà H đã dùng để chém gây thương tích cho anh T, lưỡi dao có chiều dài tương đưonđ với vỏ bao dao. Bút lục 77-86.

Khám nghiệm hiện trường ngày 18/02/2023 Cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) cái nón bằng vải màu đen, trên nón có hình 11 ngôi sao màu trắng và 01 ngôi sao màu đen. Quá trình điều tra, xác định là nón của bị hại Lê Văn T rơi lại hiện trường.

Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 31/TgT-23 ngày 18/02/2023, của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau, kết luận đối với Lê Văn T như sau:

01 vết thương vùng thái dương - đỉnh trái, kích thước: 6,5cm x 0,1cm, tỷ lệ 02%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

Nứt sọ vùng đỉnh trái, tỷ lệ 10%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 12%. Bút lục 53-56.

Bị cáo Trần Thanh H đã tác động gia đình (mẹ ruột là Trần Thị X) thoả thuận khắc phục cho bị hại T số tiền 70.000.000 đồng, anh T đã nhận đủ số tiền trên không có yêu cầu thêm về phần dân sự và có đơn bãi nại cho H.

Vật chứng thu giữ: 01 cán dao bằng gỗ, màu vàng, dài 15cm và 01 bao dao bằng gỗ, màu vàng, dài 42cm; 01 nón có hình 11 ngôi sao màu trắng và 01 ngôi sao màu đen.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 29 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời đã truy tố Trần Thanh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thanh H. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thanh H từ 09 đến 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận khoảng 19 giờ ngày 17/02/2023, Trần Thanh H đi nhậu về đến phòng trọ không thấy bạn gái là Đào Thu H ở phòng trọ, do trước đó H và H mâu thuẫn vì H không muốn H làm tiếp viên, H nghĩ H đang đi làm ở quán karaoke nên H mang theo dao đến quán Karaoke Hằng Eva mục đích hù dọa Hà. Tuy nhiên, khi đến phòng Karaoke số 02, tại đây H thấy H đang ngồi cùng anh Lê Văn T và những người khác, H ghen tức nên đã dùng cây dao cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại sắc bén, có tổng chiều dài 57 cm (là hung khí nguy hiểm) chém trúng anh Lê Văn T một nhát vào vùng thái dương đỉnh trái gây thương tích với tỷ lệ 12%.

Bị cáo Trần Thanh H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, chỉ vì mâu thuẫn với bạn gái và ghen tức mà bị cáo lại sử dụng dao (là hung khí nguy hiểm) trực tiếp chém vào bị hại thể hiện bản tính hung hăng, xem thường pháp luật, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực

tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử xét thấy, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

[4] Về trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Thanh H không có tình tiết tăng nặng; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s (thành khẩn khai báo), điểm b (tác động gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả) khoản 1, khoản 2 (gia đình có công với cách mạng) Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, nhiều lần nhận lỗi với bị hại, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hơn nữa bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 70.000.000 đồng và bị hại đã có đơn bãi nại. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để lượng hình đối với bị cáo cũng đủ răn đe, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội để sớm tái hoà nhập với cộng đồng, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H đã tác động gia đình khắc phục cho người bị hại Lê Văn T tổng số tiền là 70.000.000 đồng. Ông T đã nhận số tiền này, không yêu cầu bồi thường dân sự, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Trần Thị X là mẹ ruột của bị cáo đã bồi thường số tiền 70.000.000 đồng cho bị hại cũng không yêu cầu gì trong vụ án này. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu huỷ vật chứng do không còn giá trị sử dụng là: 01 cán dao bằng gỗ, màu vàng, dài 15cm và 01 bao dao bằng gỗ, màu vàng, dài 42cm. Trả lại cho bị hại Lê Văn T 01 cái nón có hình 11 ngôi sao màu trắng và 01 ngôi sao màu đen.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 cán dao bằng gỗ, màu vàng, dài 15cm và 01 bao dao bằng gỗ, màu vàng, dài 42cm.

Trả lại cho bị hại Lê Văn T 01 cái nón có hình 11 ngôi sao màu trắng và 01 ngôi sao màu đen

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, tình trạng đặc điểm vật chứng được ghi theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/6/2023 giữa bên giao là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau bên nhận là Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau).

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Thanh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Công an huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- NH tạm giữ - CA huyện Trần Văn Thời;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Cán bộ theo dõi thi hành án HS;
- Lưu: hồ sơ; án văn; Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hồ Yến Phương